

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1019/2006/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 11 tháng 4 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Chi cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 153/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính Phủ về tổ chức hoạt động của Thanh tra Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 490/2005/QĐ-UB ngày 16 tháng 02 năm 2005 của UBND tỉnh Phú Thọ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chức năng.

Chi cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão là cơ quan trực thuộc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành về đê điều và phòng, chống lụt bão trên địa bàn tỉnh.

Chi cục chịu sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Quản lý Đê điều và Phòng, chống lụt, bão.

Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có kinh phí hoạt động, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, hàng năm, các chương trình, dự án, đề án về chuyên ngành đê điều và Phòng, chống lụt bão để Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

2. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện kế hoạch, các chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế- kỹ thuật chuyên ngành đã được phê duyệt. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp lệnh phòng, chống lụt, bão và pháp lệnh đê điều, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ thuộc chuyên ngành trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác quản lý đê điều.

3.1. Xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển và tu bổ đê điều;

3.2. Đề xuất phương án xử lý kỹ thuật các sự cố đê điều, chỉ đạo thực hiện phương án phòng tránh, khắc phục hậu quả sự cố về đê điều;

3.3. Trực tiếp quản lý bảo vệ các tuyến đê từ cấp III đến cấp I và đê vùng chậm lũ Tam Thanh; tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng quản lý đê điều;

3.4. Quản lý trực tiếp các hạt quản lý đê điều, lực lượng kiểm soát đê điều trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác phòng, chống lụt, bão và khắc phục hậu quả thiên tai.

4.1. Thực hiện nhiệm vụ là Văn phòng thường trực của Ban chỉ huy phòng chống lụt bão tỉnh. Giúp Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh xây dựng và chỉ đạo thực hiện phương án phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai. Tổ chức lực lượng hộ đê, bảo vệ các khu kinh tế, khu dân cư, khắc phục hậu quả thiên tai do bão, lũ, lụt gây ra;

4.2. Tổ chức theo dõi, cập nhật về tình hình mưa, bão, lũ xảy ra trên địa bàn tỉnh, phối hợp với các ngành, các huyện, thành, thị đề xuất phương án xử lý các tình huống, sự cố, khắc phục hậu quả lũ, bão;

4.3. Báo cáo Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh huy động các nguồn lực của địa phương và cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn để cứu hộ, bảo vệ an toàn người và tài sản khi xảy ra lũ lụt;

4.4. Tổng hợp tình hình thiệt hại sau bão lũ để Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh hoặc Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn về các biện pháp, giải pháp khắc phục hậu quả do lũ, lụt, bão gây ra;

4.5. Tổ chức điều tra cơ bản, kiểm tra, tổng hợp hiện trạng, cảnh báo khu vực có nguy cơ sạt lở bờ sông, sạt lở núi, lũ quét; đề xuất phương án phòng tránh, xử lý, khắc phục hậu quả các sự cố xảy ra;

4.6. Quản lý, kiểm tra việc sử dụng vật tư dự trữ phòng, chống lụt, bão của tỉnh;

5. Công tác tu bổ đê điều.

Là chủ đầu tư làm nhiệm vụ quản lý tu bổ đê điều địa phương (nguồn vốn sự nghiệp của tỉnh) và duy tu bảo dưỡng, xử lý khẩn cấp đê Trung ương (nguồn vốn sự nghiệp của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn); thực hiện chức năng, nhiệm vụ về quản lý đầu tư, xây dựng theo quy định.

6. Xây dựng trình Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ, tổ chức triển khai kết quả nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ vào lĩnh vực quản lý đê điều, phòng, chống lụt, bão. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ về đê điều và phòng, chống lụt, bão thuộc phạm vi quản lý.

7. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp lệnh và các quy định hiện hành về quản lý đê điều, phòng, chống lụt, bão. Giải quyết khiếu nại tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp lệnh đê điều, pháp lệnh phòng, chống lụt, bão theo thẩm quyền. Thực hiện chương trình cải cách hành chính của Chi cục theo nội dung chương trình cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn.

8. Quản lý tổ chức, bộ máy của Chi cục theo phân cấp, quản lý, xây dựng lực lượng chuyên trách quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão; Thực hiện chế độ tiền lương, các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ công chức, viên chức theo phân cấp của UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

9. Quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao, tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và Cục Quản lý Đê điều & Phòng, chống lụt, bão.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy của Chi cục.

1. Lãnh đạo Chi cục gồm có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng.

2. Bộ máy của Chi cục:

- + Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- + Phòng Quản lý phòng chống lụt, bão;
- + Phòng Quản lý công trình đê điều.

3. Các đơn vị trực thuộc Chi cục:

- + Hạt Quản lý đê Lâm Thao và Thị xã Phú Thọ;
- + Hạt Quản lý đê Việt Trì;
- + Hạt Quản lý đê Tam Thanh.

4. Giao Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão quy định nhiệm vụ, bố trí cán bộ công chức, viên chức theo quy định; xây dựng quy chế làm việc của Chi cục trình Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn phê duyệt và triển khai thực hiện.

Điều 4. Quyết định này thay thế quyết định số 1111/2005/QĐ-UB ngày 28/4/2005 của UBND tỉnh và có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão căn cứ quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Doãn Khánh (Đã ký)